UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2026*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 01/2021/QH15 và Luật số 138/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới).

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua, ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Tại Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó có thẩm quyền quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số

nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Cụ thể:

+ Điểm c khoản 3: *"Quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước";*

+ Điểm d khoản 1: *"Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật;"*

- Tại điểm h, điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

"h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương;

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương".

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: *"Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy pham pháp luật mới".*

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 582/BTP-CTXDVBQPPL ngày 29/01/2026 và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 1537/UBND-NC ngày 16/7/2026, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản thuộc phạm vi quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền và địa bàn thành phố sau sắp xếp đơn vị hành chính trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

- Theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới), các văn bản được áp dụng chuyển tiếp hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 hoặc kể từ ngày văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành để thay thế có hiệu lực thi hành, tùy thời điểm nào đến trước.

- Theo Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia quy định: "*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 3 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu tính chất phức tạp của cuộc điều tra thống kê, địa bàn điều tra thống kê khó khăn: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định một số mức chi cao nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 3 Thông tư này*".

Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 12/8/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội, thành phố Hải Phòng mới được hình thành trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương.

Để bảo đảm hoạt động liên tục, tránh khoảng trống pháp lý trong giai đoạn chuyển tiếp, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương

ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới). Theo đó, các văn bản thuộc danh mục được áp dụng tiếp tục có hiệu lực đến ngày 01 tháng 3 năm 2027 hoặc đến khi văn bản mới thay thế có hiệu lực, tùy thời điểm nào đến trước.

Đối với quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên đại bàn thành phố được Hội đồng nhân dân thành phố quyết định áp dụng tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND do Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành trước khi sắp xếp. Tuy nhiên, các quy định hiện hành được xây dựng trong điều kiện địa giới hành chính, quy mô dân số, đặc điểm kinh tế - xã hội và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các địa phương trước khi sắp xếp. Việc tiếp tục áp dụng các quy định chuyển tiếp trên địa bàn thành phố mới có thể dẫn đến sự khác biệt trong tổ chức thực hiện, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.

Mặt khác, Luật số 138/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, đặt ra yêu cầu tiếp tục rà soát, cập nhật các quy định có liên quan đến hoạt động điều tra thống kê.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết mới nhằm thống nhất nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm và tạo cơ sở lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí trên địa bàn thành phố là có cơ sở thực tiễn và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị thực hiện thống nhất việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí.

- Bảo đảm các mức chi phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đặc điểm, quy mô, tính chất của các cuộc điều tra thống kê và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, Luật Thống kê năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban

hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Nội dung và mức chi được xây dựng trên cơ sở quy định của Trung ương, tình hình thực tế, quy mô và tính chất của các cuộc điều tra thống kê, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 01/7/2026, Sở Tài chính có Văn bản số 6214/STC-TCHCSN gửi Thống kê thành phố về việc tham gia ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 12/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) ban hành.

- Ngày 09/7/2026, Thống kê thành phố có Văn bản số 289/TKTP-TH về việc tham gia ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 12/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) ban hành.

- Ngày 29/9/2026, Sở Tài chính có Văn bản số 10036/STC-TCHCSN về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày 02/10/2026, Sở Tư pháp có Văn bản số 4852/STP-XDVB về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày 06/10/2026, Sở Tài chính có Tờ trình số 459/TTr-STC báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày 22/10/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 261/TTr-UBND báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày ..../.../2026, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố có Quyết định số ...../QĐ-TTHĐND về chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về một số nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày ..../.../2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số ..../VP-.... về việc triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về một số nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày .../.../2026, Sở Tài chính có Văn bản số ...../STC-TCHCSN gửi các sở, ban ngành, đoàn thể và các đơn vị liên quan về việc đề nghị đăng tải và tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về một số nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- Ngày …./.../2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số …./BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về một số nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã nghiên cứu và tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng (cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan đến cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm.

3. Bố cục của dự thảo Nghị quyết:

Nghị quyết gồm 05 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nội dung và mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố như sau:

4.1. Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê.

Các nội dung chi này thực hiện theo phương thức khoán, mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê) như sau:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê: mức chi 20 triệu đồng.

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê: mức chi 8 triệu đồng.

Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể đối với mỗi hoạt động nêu trên cho phù hợp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao khoán được quyết định nội dung và mức chi trong phạm vi kinh phí được giao khoán để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê trên địa bàn thành phố

Nội dung và mức chi này thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị sử dụng ngân sách địa phương (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND).

4.3. Chi tiền công

a) Tiền công thuê ngoài

Các nội dung chi thuê ngoài: Rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê (chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết phải thuê ngoài đối với cuộc điều tra thống kê được tiến hành điều tra thống kê lần đầu tiên hoặc các cuộc điều tra thống kê có thay đổi về đối tượng được điều tra thống kê theo quy định của phương án điều tra thống kê), phiên dịch tiếng dân tộc kiêm dẫn đường,

thuê người dẫn đường không phải phiên dịch, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê.

Về mức chi: Mức tiền công bình quân thuê ngoài để thực hiện các công việc nêu trên được tính theo mức tiền lương tối thiểu vùng của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra thống kê. Căn cứ vào mức tiền lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê làm cơ sở lập dự toán, thanh quyết toán tiền công thực hiện các công việc nêu trên.

Riêng đối với tiền công của người dẫn đường không phải phiên dịch: Mức chi bằng 70% mức tiền công thuê người phiên dịch kiêm dẫn đường.

b) Trường hợp công chức phòng chuyên môn cấp xã (có chức năng, nhiệm vụ về thống kê) tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê được thanh toán bằng 50% mức tiền công thuê ngoài theo quy định tại điểm a khoản này.

c) Trường hợp cuộc điều tra thống kê có nội dung điều tra chuyên sâu, phức tạp, không sử dụng điều tra viên thống kê thuê ngoài mà sử dụng công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện điều tra thống kê thì được thanh toán bằng 50% mức tiền công thuê ngoài theo quy định tại điểm a khoản này.

Đối với trường hợp công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê ngoài giờ hành chính thì được thanh toán bằng mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định tại điểm a khoản này và không được thanh toán tiền lương làm ngoài giờ, phụ cấp công tác phí.

4.4. Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê

Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND.

4.5. Chi xử lý kết quả điều tra thống kê

a) Chi nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán bằng 5% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

b) Chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy): mức chi 250 đồng/trường dữ liệu.

c) Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết): Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá các quy định nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.

4.6. Chi công bố kết quả điều tra thống kê

a) Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thống kê: thực hiện theo chế độ chi tổ chức hội nghị quy định tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND.

b) Chi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.

4.7. Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác điều tra thống kê

Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết

- Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành không làm phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thực hiện. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

- Kinh phí thực hiện được ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức và chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị và các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình thông qua Nghị quyết

Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026-2030.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố;

2. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố;

3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

4. Tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân;

5. Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật;

6. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTU;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban PC-HĐND TP;
- Sở Tài chính;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN